

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 28/8/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày
20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của
Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo
dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ,
Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 28/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Kế hoạch số 85-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 85-KH/TU phù hợp với các văn bản có liên quan và tình hình thực tiễn của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về ý nghĩa, vai trò của công tác PBGDPL; xác định PBGDPL là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; gắn với xây dựng và phát triển văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 85-KH/TU, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các kết luận, chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; bảo đảm phù hợp với yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải cách tư pháp và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ, thống nhất, gắn kết chặt chẽ với các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL, truyền thông chính sách và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ quan báo chí; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác PBGDPL.

- Công tác PBGDPL phải hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn; chú trọng các địa bàn có đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, địa bàn khó khăn và các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt để nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đối với công tác PBGDPL

a) Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản về PBGDPL; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 85-KH/TU, trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; đưa kết quả thực hiện công tác PBGDPL và tổ chức thi hành pháp luật vào việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu theo quy định.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan theo dõi, đôn đốc:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL¹ gắn với nhiệm vụ chuyên ngành một cách nghiêm túc, hiệu quả, tránh tình trạng thực hiện hình thức.

¹ Các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 624/KH-UBND ngày 13/02/2026 về tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030; số 706/KH-UBND ngày 27/02/2026 về tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026- 2027; số 628/KH-UBND ngày 13/02/2026 về triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị...

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Cơ quan theo dõi, đơn đốc:* Sở Tư pháp.
- *Thời gian thực hiện:* Theo yêu cầu các chương trình, kế hoạch, đề án.

c) Tổng hợp, phản ánh những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn để kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới trong các quy định của pháp luật về PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Cơ quan theo dõi, đơn đốc:* Sở Tư pháp.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Gắn công tác PBGDPL với xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong toàn xã hội

a) Tuyên truyền, PBGDPL để tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; hình thành ý thức chủ động tìm hiểu, tự giác chấp hành và sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp. Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, gắn việc chấp hành pháp luật với đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Thực hiện đánh giá hoạt động PBGDPL gắn với xây dựng hệ thống đo lường chất lượng thực thi pháp luật, mức độ hiểu biết pháp luật, ý thức tuân thủ pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật. Lồng ghép nội dung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng xã nông thôn mới hiện đại và các phong trào thi đua, cuộc vận động; gắn công tác PBGDPL với giáo dục quốc phòng và an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; gắn công tác xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm quy định pháp luật có tính khả thi, dễ tiếp cận, dễ hiểu, dễ thực hiện đối với người dân và doanh nghiệp.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Triển khai thực hiện Đề án xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan hướng dẫn*: Sở Tư pháp.
- *Thời gian thực hiện*: Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

3. Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp PBGDPL

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, lựa chọn các nội dung sau để PBGDPL: Các quy định của pháp luật mới được ban hành, thông qua; các quy định có tác động lớn đến xã hội, liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; hiệu quả hoạt động mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; phân cấp, phân quyền; cải cách hành chính, chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến; xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; đất đai, nhà ở; trật tự, an toàn giao thông; an ninh mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân; phòng, chống tội phạm, ma túy; phòng, chống mua bán người; di cư quốc tế an toàn, hợp pháp; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo vệ môi trường; an toàn thực phẩm; hôn nhân và gia đình; trợ giúp pháp lý; bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường; pháp luật về biên giới, quốc phòng, an ninh và các chính sách về dân tộc, tôn giáo...

Phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, gắn với yêu cầu thực tiễn; làm rõ quyền, nghĩa vụ, trình tự, thủ tục và cách thức thực hiện để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, áp dụng; nắm bắt nhu cầu thông tin pháp luật, dư luận xã hội, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và lĩnh vực, chú trọng PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng miền núi, biên giới, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; thanh thiếu niên, học sinh, người lao động, người khuyết tật, người nghèo, người được trợ giúp pháp lý, người đang chấp hành án, người tái hòa nhập cộng đồng. Lồng ghép công tác PBGDPL với trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hòa giải ở cơ sở, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác dân vận, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các chương trình mục tiêu quốc gia, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của Nhân dân. Chú trọng PBGDPL tại khu vực biên giới, địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh; gắn tuyên truyền, PBGDPL với vận động Nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc.

- *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo Kế hoạch số 1121/KH-UBND ngày 25/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; khai thác hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia; phát huy hiệu quả Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ

quan, đơn vị, địa phương; hệ thống mạng xã hội chính thống và các nền tảng số; các mô hình hay, cách làm sáng tạo để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng số đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Đẩy mạnh số hóa, chuẩn hóa, cập nhật tài liệu PBGDPL. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự, tọa đàm, video ngắn, infographic và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện. Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ số trong công tác PBGDPL, nhất là hỗ trợ tra cứu, hỏi - đáp pháp luật, xây dựng các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng và kiểm soát, xác thực nội dung trước khi công bố, sử dụng.

Các cơ quan, địa phương được giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chủ động xây dựng, triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách ngay từ giai đoạn đề xuất, soạn thảo; đổi mới việc lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường đối thoại, tham vấn và sự tham gia thực chất của đối tượng chịu tác động; ưu tiên truyền thông chính sách, PBGDPL vào khung giờ, chuyên mục thu hút đông đảo khán giả, thính giả trên báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, bảo đảm chính sách, pháp luật sau khi ban hành được truyền thông, phổ biến kịp thời, đầy đủ và tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý và các địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Trị.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

c) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, tổ chức tư vấn pháp luật trong công tác truyền thông chính sách, PBGDPL, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; vận động, biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong công tác PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện*: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các tổ chức tư vấn pháp luật triển khai thực hiện.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) Huy động các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh tham gia đồng hành trong công tác PBGDPL và phổ cập kỹ năng số.

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo nhu cầu.

4. Bảo đảm nguồn lực cho công tác PBGDPL

a) Kiện toàn, củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã đảm bảo chỉ đạo tốt nhiệm vụ PBGDPL trên địa bàn trong giai đoạn mới.

- *Cơ quan thực hiện:* Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã.

- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên đánh giá chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; kịp thời kiện toàn, thay thế những trường hợp không đáp ứng yêu cầu, bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan hướng dẫn, theo dõi:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Thường xuyên hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ theo lĩnh vực quản lý; cung cấp tài liệu về PBGDPL cho đội ngũ làm công tác PBGDPL. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm để bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền thông chính sách, PBGDPL, kỹ năng số cho đội ngũ người làm công tác PBGDPL.

Lập dự toán, xây dựng, bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác PBGDPL, trong đó ưu tiên các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; công tác chuyển đổi số. Nghiên cứu có chính sách đãi ngộ, động viên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số, PBGDPL cho công nhân lao động; có chính sách phù hợp để huy động, khuyến khích luật gia, luật sư, chuyên gia, già làng, trưởng thôn, bản và người có uy tín trong cộng đồng tham gia công tác PBGDPL phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Kiểm tra, theo dõi, sơ kết, tổng kết

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Kế hoạch này; kịp thời phát hiện, tổng kết, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc, hình thức; tổ chức sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của Trung ương và kịp thời hướng dẫn, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện:* Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.
- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên; sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan; sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa và sự tham gia của doanh nghiệp trong hỗ trợ công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác, việc quản lý, sử dụng và quyết toán thực hiện theo quy định đối với từng nguồn kinh phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; phát huy vai trò cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trong triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; chủ trì hướng dẫn gắn công tác PBGDPL với xây dựng pháp luật, truyền thông chính sách, kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hòa giải ở cơ sở và đánh giá, công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; làm đầu mối tham mưu triển khai, hướng dẫn khai thác Hệ thống thông tin PBGDPL, Cổng Pháp luật quốc gia và các nền tảng số phục vụ công tác PBGDPL theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cung cấp, cập nhật, khai thác thông tin; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL theo quy định; xây dựng, số hóa và cung cấp tài liệu, sản phẩm phục vụ công tác PBGDPL.

- Theo dõi, tổng hợp, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định; tham mưu sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Chỉ đạo Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh kết nối, chia sẻ thông tin giữa Công Thông tin điện tử tỉnh với Công Pháp luật quốc gia; đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành và các nội dung PBGDPL theo quy định.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin trong công tác PBGDPL; phối hợp triển khai, khai thác Hệ thống thông tin PBGDPL, Công Pháp luật quốc gia và các nền tảng số có liên quan trên địa bàn. Phối hợp nghiên cứu, hỗ trợ ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL phù hợp với quy định và điều kiện thực tế của tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tăng cường truyền thông chính sách, PBGDPL và tuyên truyền các mô hình, gương điển hình trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đổi mới công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, kỹ năng sống, phổ cập kỹ năng số và văn hóa ứng xử. Tăng cường giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống ma túy, bạo lực học đường, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ trẻ em; phát huy mô hình phiên tòa giả định, câu lạc bộ và hoạt động trải nghiệm pháp luật...

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Tổ chức thực hiện và phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo tại địa phương, chú trọng các địa bàn có đông bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, và các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế.

8. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Tổ chức PBGDPL thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gắn công tác PBGDPL với giáo dục quốc phòng và an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, trọng tâm là: pháp luật về chủ quyền, biên giới quốc gia; phòng, chống tội phạm; an ninh mạng; an ninh tôn giáo, dân tộc; trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

phòng, chống ma túy; xuất, nhập cảnh... Tăng cường PBGDPL tại địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp tuyên truyền thông qua các vụ việc thực tiễn nhằm giáo dục, phòng ngừa vi phạm ngay từ địa bàn cơ sở.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Trị

Tăng cường xây dựng, duy trì chuyên trang, chuyên mục, chương trình PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức truyền thông, bảo đảm chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận. Phối hợp tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, chuyển đổi số PBGDPL, tiện ích của Công Pháp luật quốc gia và các mô hình, gương điển hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.

10. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, gắn công tác PBGDPL với hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường PBGDPL thông qua hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, xét xử, thi hành án dân sự và các hình thức phù hợp; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phiên tòa giả định, phiên tòa trực tuyến và các hoạt động giáo dục pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tìm hiểu, chấp hành pháp luật; xây dựng, nhân rộng mô hình văn hóa tuân thủ pháp luật trong gia đình và cộng đồng. Tham gia giám sát, phản biện xã hội, đối thoại chính sách; tổng hợp, phản ánh kiến nghị của Nhân dân về xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

12. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch công tác hằng năm; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, truyền thông chính sách, tổ chức thi hành pháp luật và các nhiệm vụ được giao thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp.

13. UBND các xã, phường, đặc khu

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch công tác hằng năm thực hiện tại địa phương. Tổ chức thực hiện Kế hoạch, chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật sát với nhu cầu của Nhân dân. Phát huy vai trò của tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín; tăng cường PBGDPL thông qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở, sinh hoạt cộng đồng, mạng xã hội, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, tiếp công dân và đối thoại.

Gắn công tác PBGDPL với xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp

luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị hiện đại, thực hiện dân chủ ở cơ sở và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cộng đồng; bố trí kinh phí, nhân lực và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

14. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hằng năm, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Các doanh nghiệp do UBND tỉnh quản lý;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.DB

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Bảo